

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tặng Bằng khen của Bộ trưởng cho các tập thể, cá nhân  
điển hình tiên tiến ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2011 - 2015**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 38/2011/TT-BTNMT ngày 20 tháng 10 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành tài nguyên và môi trường;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường cho 11 tập thể và 28 cá nhân thuộc các Sở Tài nguyên và Môi trường đã có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua, được công nhận điển hình tiên tiến ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2011 - 2015 (có danh sách kèm theo).

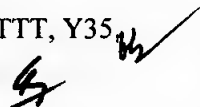
**Điều 2.** Tiền thưởng kèm theo được thực hiện theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

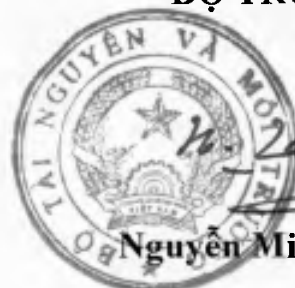
Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các tập thể, cá nhân nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu VT, TĐKTTT, Y35



**BỘ TRƯỞNG**



  
**Nguyễn Minh Quang**

**DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN  
NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG**

*(Kèm theo Quyết định số 1975/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 8 năm 2015  
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**I. Tập thể:**

1. Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Hà Nội.
2. Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội.
3. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng.
4. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu.
5. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai.
6. Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa.
7. Trung tâm Quan trắc và Phân tích Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk.
8. Trung tâm Công nghệ thông tin, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An.
9. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng.
10. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.
11. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

**II. Cá nhân:**

1. Ông Bùi Quang Sản, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng.
2. Ông Vũ Hữu Song, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam.
3. Ông Trần Ngọc Tuấn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình.
4. Ông Hoàng Văn Nhu, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Giang.
5. Ông Đoàn Văn Tuấn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.
6. Ông Ngô Văn Viện, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn.
7. Ông Lê Hồng Sơn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang.
8. Ông Nguyễn Cao Dũng, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh.

9. Ông Nguyễn Hoàng Hải, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang.
10. Ông Hồ Tiến Thiệu, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.
11. Ông Bùi Châu Tuấn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.
12. Ông Nguyễn Văn Khánh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái.
13. Ông Đinh Văn Hòa, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình.
14. Ông Vũ Đình Xinh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.
15. Ông Nguyễn Văn Chát, Trưởng phòng Quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An.
16. Ông Nguyễn Viễn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam.
17. Ông Lê Minh Ngân, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình.
18. Ông Nguyễn Đình Đẩu, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế.
19. Ông Lê Mỹ Liên, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.
20. Ông Nguyễn Điều, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng.
21. Ông Lê Ngọc Thạch, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận.
22. Ông Nguyễn Như Thức, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên.
23. Ông La Xuân Thanh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum.
24. Ông Nguyễn Hữu Lợi, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
25. Bà Nguyễn Thị Hồng Thủy, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang.
26. Ông Lâm Quyết Thắng, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.
27. Ông Hồ Văn Phú, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang.
28. Ông Đặng Hữu Lạc, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau./